




# DATASHEET

## IPLU300N04S4R7XTMA2

Giới thiệu	MOSFET N-CH 8HSOF	
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	
Nhà sản xuất	International Rectifier (Infineon Technologies)	
Website	<a href="http://demo.semitech.vn">demo.semitech.vn</a>	
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>	

### Thông tin sản phẩm

IPLU300N04S4R7XTMA2 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử IPLU300N04S4R7XTMA2, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng IPLU300N04S4R7XTMA2 International Rectifier (Infineon Technologies) với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	<b>IPLU300N04S4R7XTMA2</b>	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CH 8HSOF
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	International Rectifier (Infineon Technologies)
VGS (th) (Max) @ Id	4V @ 230 $\mu$ A	Vgs (Tối đa)	$\pm$ 20V
Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)	Gói thiết bị nhà cung cấp	PG-HSOF-8-1
Loại	OptiMOS™	Rds On (Max) @ Id, VGS	0.76 mOhm @ 100A, 10V
Điện cực phân tán (Max)	429W (Tc)	Gói / Case	8-PowerSFN
Vài cái tên khác	SP001097228	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 175°C (Tj)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	22945pF @ 25V
Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	287nC @ 10V	Loại FET	N-Channel
Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	10V	Xả để nguồn điện áp (Vdss)	40V



miêu tả cụ thể	N-Channel 40V 300A (Tc) 429W (Tc) Surface Mount PG-HSOF-8-1	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	300A (Tc)
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		



## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased